TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG NHÉ** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2018/HS-ST
Ngày 04-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG NHÉ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Dương Thị Nhung
Các hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Phốn
Ông Trịnh Xuân Phùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đao Thị Bích Thảo-Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 04/9/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 60/2018/TLST-HS ngày 14/8/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2018/QĐXXST-HS ngày 21/8/2018 đối với bị cáo:

Trương Go N (Tên gọi khác: không); Sinh năm 1970 tại xã L, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản G, xã M, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hoá: không; Dân tộc: Hà Nhì; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Chừ L (đã chết) và bà Toán Phù P (đã chết); Có chồng là Toán Toán P (sinh năm 1966) và có 03 con; Tiền sự: Không; Tiền án: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/6/2018 đến ngày 22/6/2018, tạm giam từ ngày 22/6/2018 đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Pờ Go Loòng- Luật sư cộng tác viên trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

Người phiên dịch cho bị cáo: Anh Lỳ Lý H, sinh năm 1986, trú tại: Tổ dân cư số 1, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 19/6/2018 Trương Go N một mình đi bộ tìm mua thuốc phiện để sử dụng, đi đến bản Đ, xã Ch, huyện M, N gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt 04 gói thuốc phiện với giá tiền 300.000 đồng. Mua bán xong ông ta đi đâu N không biết, còn N mang số thuốc phiện vừa mua được quay về nhà, đến khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày N về đến bản S,

xã Ch, huyện M thì bị tổ công tác Đồn biên phòng Leng Su Sìn phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số thuốc phiện.

Kết luận giám định số 617/GĐ-PC54 ngày 03/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất dẻo màu nâu đen gửi giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của Trương Go N là thuốc phiện; Khối lượng vật chứng thu giữ của Trương Go N là 15,47 gam.

Cáo trạng số 40/CT-VKS-MN ngày 13/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đã truy tố Trương Go N để xét xử về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, phần luận tội đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Trương Go N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án; căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, nhất trí với luận tội về tội danh; điều khoản áp dụng; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; hình phạt bổ sung; xử lý vật chứng vụ án và án phí; về phần hình phạt chính đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù.

Tại phiên tòa bị cáo Trương Go N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã tóm tắt ở trên và đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo nhất trí với nội dung bào chữa của Luật sư, không tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát. Lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Nhé, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người bào chữa. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai và các bản cung có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với kết luận giám định, kết luận điều tra, cáo trạng truy tố và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vậy đã có đủ căn cứ để

xác định: Hành vi tàng trữ trái phép 15,47 gam thuốc phiện với mục đích để sử dụng của bị cáo Trương Go N đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé truy tố bị cáo để xét xử về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đi ngược lại đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong việc đấu tranh phòng ngừa các tội phạm về ma túy, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có anh trai ruột là Trương Văn L là thương binh hạng A (Quyết định số 04 ngày 30/8/1968 của Bộ Tư lệnh quân khu Tây Bắc), Hội đồng xét xử xét thấy theo hướng dẫn tại pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng thì thương binh là người có công với cách mạng, do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo qui định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù. Người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù. Xét đề nghị này của Đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa là có căn cứ, hợp pháp nên cần xử phạt bị cáo như đề nghị của Viện Kiểm sát và người bào chữa.

Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo khó khăn, hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 249 BLHS đối với bị cáo.

Đối với đối tượng người đàn ông dân tộc Mông đã bán thuốc phiện cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được người này là ai, ở đâu, do vậy không có cơ sở để xử lý.

[3] Về xử lý vật chứng: Đối với số thuốc phiện là 12,17 gam còn lại sau khi đã trích giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về án phí: Xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo (sổ hộ nghèo số 235 do UBND xã M xác nhận) và đã có đơn đề nghị miễn án phí nên chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Trương Go N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Trương Go N 12 (*Mười hai*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 19/6/2018.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu, tiêu huỷ 12, 17 gam thuốc phiện là vật chứng vụ án Trương Go Nu.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/8/2018 giữa Công an huyện Mường Nhé và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trương Go N.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bào chữa. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV-THA (TAND tỉnh Điện Biên);
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Nhé;
- Nhà tạm giữ, Cơ quan THAHS, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Nhé;
- Chi cục THADS huyện Mường Nhé;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu HS, HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Nhung